

Bản án số: 119/2022/HSST
Ngày 06 tháng 12 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BV – THÀNH PHỐ HN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Trung Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phùng Thị Chiền, Chủ tịch UB MTTQ xã Phú Phương, BV, HN.

- Ông Nguyễn Đại Huy, Phó bí thư Đoàn thị trấn Tây Đằng, huyện BV, thành phố HN.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hải Phương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện BV, thành phố HN.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BV tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 12 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BV, thành phố HN xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 119/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022. theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2022/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 đối với:

***Bị cáo: Chu Văn T**, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Thôn Đồng Phú, xã PD, huyện BV, thành phố HN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/10; Con ông Chu Văn T1 (Đã chết) và bà Phùng Thị M (Đã chết); Vợ: Phùng Thị C, sinh năm 1960; Con: Có 06 con, con lớn sinh năm 1979, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền sự, tiền án: Không. Tạm giữ, tạm giam từ 30/9/2021 đến 12/2/2022. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Chị Phùng Thị Đ, sinh năm: 1989;

HKTT: Thôn Đồng Phú, xã PĐ, huyện BV, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật của chị Đ: Ông Phùng Văn H, sinh năm: 1958 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm: 1959;

Cùng HKTT: Thôn Đồng Phú, xã PĐ, huyện BV, HN.

Người đại diện theo ủy quyền của bà G là: Ông Phùng Văn H, sinh năm: 1958;

HKTT: Thôn Đồng Phú, xã PĐ, huyện BV, thành phố HN.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Đ: Bà Đàm Thị Hoài, Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh số 10, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố HN.

(Chị Đ, Ông H, bà G, bà Hoài có mặt tại phiên tòa.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 28/9/2021, Chu Văn T đi bộ đến nhà ông Phùng Văn H chơi uống nước với ông H. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, ông H bảo T đi về để vợ chồng ông H đi thả bò ở cách nhà ông H khoảng 500m. Khi vợ chồng ông H ra khỏi nhà, T thấy ông H không khóa cổng, chỉ cài then phía trong. Trên đường đi về nhà, T nảy sinh ham muốn tình dục. Do biết vợ chồng ông H đi vắng, không khóa cổng ở nhà chỉ có Phùng Thị Đ bị bệnh thần kinh bẩm sinh, không thể giao tiếp và nhận thức được như người bình thường, dễ dụ dỗ nên T nảy sinh ý định quan hệ tình dục với Đ. T đợi vợ chồng ông H đi xa khuất tầm nhìn thì T đi quay lại nhà ông H. T thò tay trái qua cánh cổng, mở then cài phía trong đi vào sân rồi đóng cổng lại như cũ. T thấy Đ đang ngồi ở sân nhà thì đi đến nói với Đ: “Cho chú sờ vú cái”, Đ nghe theo lời T đứng dậy tự vạch áo sơ mi có cổ tay dài lên qua ngực để hở vú bên phải T đứng đối diện với Đ, dùng tay trái sờ, bóp vú bên phải của Đ rồi tiếp tục nói với Đ “Cho chú sờ bướm, sờ ché tí” (theo lời khai của T và Đ “Ché” là bộ phận sinh dục nữ). Đ nghe lời T nói nên tự tụt quần vải cạp chun xuống qua đầu gối để lộ bộ phận sinh dục. Tại vị trí này, T dùng tay trái sờ bộ phận sinh dục bên ngoài của Đ được khoảng 1 phút thì thấy dương vật của mình đang cương cứng hơn bình

thường. Lúc này, T muốn quan hệ tình dục với Đ nên nói với Đ “Cháu đứng quay mặt vào tường, chống tay vào cửa cho chú chơi một tí” đồng thời chỉ Đ đứng vào tường phía trong nhà bên tay trái nhà hướng từ sân nhìn vào. Đ thực hiện theo lời T nói, đi vào trong nhà chống hai tay vào tường khom người quay lưng về phía sau hướng vào trong cửa buồng, T đi theo và đứng ngay sát phía sau. T tự tụt quần của mình xuống quá đầu gối và dùng tay trái tự kích thích dương vật cho dài ra và cương cứng lên để quan hệ tình dục với Đ. Sau đó, T dùng tay trái cầm dương vật đưa vào trong âm đạo của Đ để thực hiện hành vi quan hệ tình dục với Đ. T đưa dương vật vào trong âm đạo của Đ được khoảng 3cm rồi đưa ra, đưa vào được hai lần thì dừng lại chưa xuất tinh và không quan hệ tình dục với Đ nữa do dương vật của T không thể cương cứng hẳn, âm đạo của Đ khô, việc quan hệ tình dục diễn ra khó khăn. Sau đó, T bảo Đ kéo quần áo lên rồi T tự kéo quần mình lên và đi về. Khi đi ra đến cổng thì cùng lúc này ông H đi về nhà và thấy T ở nhà mình nên ông H nói “Nhà không có ai đến làm gì”; T nói “Tôi đến chơi”; ông H nói “từ nay tao cấm cửa mày” rồi đuổi T ra về. Do có nghi ngờ T nên ông H hỏi Đ thì được biết Đ bị T xâm hại tình dục. Sau đó ông H đã đến Công an xã PĐ, huyện BV để tố giác T về hành vi trên. Tại Cơ quan điều tra Chu Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Cơ quan CSĐT Công an huyện BV đã T hành thu thập số bệnh án của Phùng Thị Đ do gia đình chị Đ nộp xác định Phùng Thị Đ bị bệnh tâm thần và đã có giấy xác nhận khuyết tật, hàng tháng chị Đ được hưởng trợ cấp khuyết tật.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện BV đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tình dục số: 310/CSĐT ngày 30/9/2021 đến Viện khoa học hình sự Bộ Công an để trưng cầu giám định pháp y sinh dục đối với Phùng Thị Đ.

Tại bản kết luận giám định pháp y sinh dục số: 7353/C09-TT1 ngày 05/10/2021 của Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an kết luận:

- *Tình trạng cơ quan sinh dục của Phùng Thị Đ: bộ phận sinh dục không tổn thương.*

- *Trên cơ thể của chị Phùng Thị Đ không có dấu vết tổn thương.*

Ngày 01/10/2021, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 311/CSĐT trưng cầu Viện khoa học Hình sự- Bộ Công an giám định ADN.

Tại bản kết luận giám định số: 7394/C09-TT3 ngày 29/10/2021 của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an kết luận:

1. Trên Chiếc vỏ chăn, Céc gối bông và trong mẫu ghi thu dịch âm đạo của Phùng Thị Đ gửi giám định không phát hiện thấy xác tinh trùng.

2. Trên Chiếc vỏ ga đệm gửi giám định có xác tinh trùng người của một người nam giới, không phải của Chu Văn T.

3. Lưu kiểu gen (ADN) của Chu Văn T và người nam giới trên tại Viện khoa học hình sự- Bộ Công an.

Căn cứ Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 15/QĐ-TA-BV ngày 17/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện BV; Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 02/QĐ-VKS-BV ngày 14/1/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BV. Ngày 08/2/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện BV đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 70/CSĐT đề nghị Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định tâm thần đối với bị hại Phùng Thị Đ. Do Viện pháp y tâm thần chưa tiếp nhận giám định tâm thần đối với Phùng Thị Đ. Vì vậy ngày 14/2/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện BV đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự và tạm đình chỉ điều tra đối với bị can số 01 đối với Chu Văn T.

Ngày 01/7/2022, Viện pháp y tâm thần Trung ương tiếp nhận bị hại Phùng Thị Đ để giám định tâm thần. Ngày 14/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện BV nhận được Bản kết luận giám định số : 225/KLGĐ ngày 04/8/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận “*Trước, trong và sau khi bị bị can Chu Văn T quan hệ tình dục và tại thời điểm giám định, bị can Phùng Thị Đ có bệnh chậm phát triển tâm thần nặng kèm Động kinh toàn thể cơn lớn có biến đổi nhân cách. theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F72 và G40.6. Tại các thời điểm trên, bị hại mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”

Ngày 20/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện BV đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự số 10/QĐ-CSĐT và Quyết định phục hồi điều tra bị can số 05/QĐ-CSĐT đối với Chu Văn T.

*** Tang vật thu giữ:**

- 01 (một) Chiếc gối bông loang lổ các vết màu nâu, đen; trên mặt gối có dòng chữ “EVETON” màu đen.

- 01 (một) Chiếc vỏ ga đệm màu tím, có hoa văn màu đỏ, trắng, xanh; có dòng chữ “LOVE”, có khóa kéo bằng nhựa màu trắng.

- 01 (một) Chiếc vỏ chăn màu đỏ, hoa văn màu xanh, hồng, trắng, đen; có khóa kéo bằng nhựa màu đỏ gắn các cúc nhựa tròn màu trắng.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã tiến hành thu mẫu tóc và mẫu niêm mạc miệng của Chu Văn T để phục vụ việc giám định ADN gồm:

- 02 (hai) que tăm bông cán gỗ, mỗi que đều có hai đầu bông được thu niêm mạc miệng vào một đầu bông được cho vào phong bì thư dán kín niêm phong (ký hiệu M1).

- Một số sợi tóc màu đen không rõ gốc được cho vào phong bì thư dán kín niêm phong (ký hiệu M2).

Sau khi Cơ quan CSĐT- Công an huyện BV nhận được Bản kết luận giám định số: 7394/C09-TT3 Của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an kết luận giám định ADN. Xét thấy không cần thiết phải tạm giữ những vật chứng trên, Cơ quan CSĐT- Công an huyện BV đã T hành trao trả lại “ 01 (một) Cốc gối bông; 01 (một) Cốc vỏ ga đệm; 01 (một) Cốc vỏ chăn” có đặc điểm nêu trên cho gia đình ông Phùng Văn H.

Đối với mẫu niêm mạc miệng ghi thu của Chu Văn T (ký hiệu M1) và mẫu tóc ghi thu của Chu Văn T (ký hiệu M2) còn lại sau giám định Viện khoa học hình sự- Bộ Công an đã bàn giao lại cho Cơ quan CSĐT, Cơ quan CSĐT đã tiến hành chuyển theo hồ sơ vụ án để phục vụ quá trình giải quyết vụ án.

Về dân sự: Ông Phùng Văn H bố của bị hại Phùng Thị Đ là người được ủy quyền hợp pháp yêu cầu Chu Văn T bồi thường theo quy định của pháp luật. Hiện bị cáo chưa thực hiện việc bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 110/2022/CT- VKS ngày 07 tháng 11 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện BV đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện BV để xét xử bị cáo Chu Văn T về tội “*Hiếp dâm*” theo quy định tại khoản 1, Điều 141 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BV tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Văn T phạm tội “*Hiếp dâm*”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 141, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Chu Văn T từ 03 đến 04 năm tù.

- Về dân sự: Buộc bồi thường 14.900.000,đ(*Mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng*) theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện BV, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BV, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Chu Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện BV đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định, khoảng hơn 15 giờ ngày 28/9/2021, tại nhà ông Phùng Văn H ở thôn Đồng Phú, xã PĐ huyện BV, thành phố HN. Lợi dụng trong

lúc ông H và bà G đi làm vắng chỉ có một mình Phùng Thị Đ ở nhà. Chu Văn T đã có hành vi lợi dụng Phùng Thị Đ bị bệnh tâm thần mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, không có khả năng tự vệ để thực hiện hành vi quan hệ tình dục đối với Phùng Thị Đ. Vì vậy, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Hiếp dâm*” quy định tại khoản 1 Điều 141 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện BV truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét thấy: Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về tình dục đối với người bị bệnh tâm thần không có khả năng nhận thức trong xã hội được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến thể chất, tinh thần của người bị hại và gia đình bị hại, tạo dư luận xấu tại địa phương. Do đó cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.
- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú và bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Chu Văn T, người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Nguyễn Văn H (bố của chị Đ) đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Về bồi thiệt hại do danh dự, nhân phẩm theo quy định tại Điều 592 BLDS tối đa là 10 tháng lương cơ sở do nhà nước quy định. Nên buộc bị cáo T phải bồi thường số tiền 10 tháng lương cơ sở là 14.900.000,đ(Mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố : Bị cáo **Chu Văn T** phạm tội “*Hiếp dâm*”

1. Về hình phạt : Áp dụng: khoản 1, Điều 141; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Chu Văn T **36 (Ba mươi sáu) tháng tù**. Thời gian phạt tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ 30/9/2021 đến 12/2/2022.

2. Về Dân sự : Buộc bị cáo T phải bồi thường cho chị Phùng Thị Đ số tiền 14.900.000,đ (*Mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng*).

3. Về án phí: Bị cáo Chu Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND TP HN;
- VKSND huyện BV;
- Người tham gia tố tụng;
- THA dân sự huyện BV;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Trung Thành